

Số: 42/QĐ- THCA

Cao An, ngày 07 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai quyết toán thu – chi nguồn NSNN  
Quý II năm 2024 của Trường Tiểu học Cao An**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư 61/2017 TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017 TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 4168/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch ngân sách năm 2024.

Căn cứ bảng đối chiếu dự toán kinh phí ngân sách bằng hình thức rút dự toán tại KBNN Quý II năm 2024 của KBNN huyện Cẩm Giàng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán thu – chi nguồn NSNN, nguồn khác quý năm 2023 của Trường Tiểu học Cao An (theo các biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** BGH nhà trường, bộ phận tài vụ và cán bộ viên chức, nhân viên thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- Phòng GD&ĐT huyện;
- Lưu :VT, KT



HIỆU TRƯỞNG  
*Đào Thị Lan*

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Tiểu học Cao An

Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao An, ngày 08 tháng 7 năm 2024

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2024**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Tiểu học Cao An công khai tình hình thực hiện dự toán Thu - chi NS Quý II năm 2024 như

*ĐV tính: Triệu đồng*

| Số TT | Nội dung                               | Dự toán năm | Ước thực hiện quý/6 tháng/năm | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|-------|----------------------------------------|-------------|-------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 1     | 2                                      | 3           | 4                             | 5                                   | 6                                                                       |
| A     | Tổng số thu, chi, nộp NS phí, lệ phí   |             |                               |                                     |                                                                         |
| I     | Số thu phí, lệ phí                     |             | -                             |                                     |                                                                         |
| 1     | Lệ phí                                 |             |                               |                                     |                                                                         |
| II    | Chi từ nguồn thu phí được để lại       |             |                               |                                     |                                                                         |
| 1     | Chi sự nghiệp.....                     |             |                               |                                     |                                                                         |
| 2     | Chi quản lý hành chính                 |             |                               |                                     |                                                                         |
| III   | Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước  |             |                               |                                     |                                                                         |
| 1     | Lệ phí                                 |             |                               |                                     |                                                                         |
| B     | Dự toán chi ngân sách nhà nước         |             | 1.605                         |                                     |                                                                         |
| I     | Nguồn ngân sách trong nước             |             | 1.605                         |                                     |                                                                         |
| 1     | Chi quản lý hành chính                 |             |                               |                                     |                                                                         |
| 1.1   | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ       |             |                               |                                     |                                                                         |
| 1.2   | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ |             |                               |                                     |                                                                         |
| 2     | Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ    |             |                               |                                     |                                                                         |
| 2.1   | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ KHCN       |             |                               |                                     |                                                                         |
| 2.2   | Kinh phí nhiệm vụ TX theo chức năng    |             |                               |                                     |                                                                         |
| 2.3   | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên   |             |                               |                                     |                                                                         |
| 3     | Chi sự nghiệp GD, đào tạo và dạy nghề  |             |                               |                                     |                                                                         |
| 3.1   | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên         |             | 1.597                         | 25,0%                               |                                                                         |
| 3.2   | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên   |             | 8                             | 0,98%                               |                                                                         |
| 4     | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình |             |                               |                                     |                                                                         |
| 4.1   | Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên         |             |                               |                                     |                                                                         |

Ngày 08 tháng 7 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG  
*Đào Thị Lan*